TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN K** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày 16-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Dịu

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Phùng

Bà Khúc Thị Minh

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Bùi Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Phạm Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 01 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2020/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Vũ Văn H, sinh ngày 05/7/1989 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn V, xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn C và bà Nguyễn Thị D; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự, nhân thân: Tại Bản án số 75/2012/HSST ngày 12/10/2012 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng" (đã được xóa án tích); bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 30/8/2019; có mặt.

- *Bị hại*: Anh Vũ Phương L, sinh năm 1993; nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Những người làm chứng*: Đặng Quang D, Cao Đức V, Vũ Văn Q; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 03/7/2019, tại cơ sở kinh doanh Karaoke S I ở khu chung cư T, xã M, huyện K; Vũ Văn H và anhVũ Phương L xảy ra mâu thuẫn, xô xát với nhau. H dùng tay đấm 01 nhát vào mặt của anh L làm anh L bị rách da, chảy máu ở vị trí cung mày trái, được các anh Vũ Văn Q, Đặng Quang D, Cao Đức V can ngăn; anh D điều khiển xe ô tô Mazda BKS 15C-122.68 chở V và H về nhà D ngủ. Q chở anh L đến Trung tâm y tế huyện K sơ cứu vết thương xong rồi đến Nhà nghỉ D ở tiểu khu C, thị trấn N, huyện K thuê phòng ngủ.

Do anh L vẫn bực tức về việc bị H đánh, nên khoảng 04 giờ ngày 04/7/2019 anh L gọi điện thoại cho anh D xin số điện thoại của H, mục đích gọi cho H để nói chuyện giải quyết mâu thuẫn, anh D đồng ý và gửi số điện thoại của H cho anh L. Anh L gọi điện cho H nhiều lần để hẹn gặp giải quyết mâu thuẫn, nhưng H sợ sẽ xảy ra xô xát đánh nhau nên không đồng ý. Lúc này, trời mưa bão nên khoảng gần 5 giờ cùng ngày, H nhờ D dùng xe ô tô chở H về nhà ở xã H để kiểm tra tình trạng nhà cửa; D đồng ý và rủ V đi cùng. Trên đường đi, H tiếp tục nhận được điện thoại của anh L hẹn gặp ở cầu Đ, huyện K để giải quyết mâu thuẫn, H đồng ý. Khi D điều khiển xe ô tô chở V và H đi qua cầu Đ thì thấy xe ô tô của anh L đang đỗ ở trên cầu, nhưng do sợ xảy ra đánh nhau nên D không dừng xe để H xuống gặp anh L mà tiếp tục điều khiển xe đi về hướng xã M. Thấy xe đi qua, anh L gọi điện thoại cho H hỏi H tại sao đi qua mà không dừng xe lại. Do đó H bảo D quay xe lại để H nói chuyện với anh L. D đồng ý và bảo H không được đánh nhau; khi D điều khiển xe quay lại đến khu vực ngã tư gần cầu Đ thì xe của D bị vướng vật cản không đi được nên H xuống kiểm tra thì phát hiện bánh xe bị mắc vào 01 chiếc vòng hoa. H tìm kiếm xung quanh, nhặt được 01 con dao bài bằng kim loại, dài khoảng 80 cm ở rìa đường và sử dụng để tháo gỡ vòng hoa ra khỏi bánh xe. Khi tháo được vật cản, H mang theo con dao lên xe rồi để ở dưới ghế vị trí H ngồi, không cho D và V biết. Thấy xe của anh L đang dừng đỗ ở khu vực cầu Đ theo hướng ngược chiều, D điều khiển xe quay lại, dừng đỗ gần vị trí xe của anh L và Q. D xuống xe đứng ở đường. Q ngồi ở ghế lái của xe; H xuống xe để nói chuyện với anh L, H có cầm theo con dao bài đã nhặt được trước đó để phòng vệ, khi nói chuyện giữa H và anh L xảy ra mâu thuẫn; anh L thách thức và dùng chân đá về phía H, H dùng dao bài chém về phía chân anh L nhưng không trúng. Thấy anh L tiến lại gần, giơ chân trái lên, H dùng dao bài chém 01 nhát trúng vào chân trái anh L làm anh L bị thương tích. H không đánh nữa mà mang theo dao lên xe của D, bảo D điều khiển xe về nhà D. Sau đó, H điều khiển xe của D đi giải quyết công việc và ném con dao bài xuống khu vực sông S thuộc phường H, quận D. Sau khi bị H gây thương tích, anh L được anh Q đưa đến Trung tâm y tế huyện K sơ cứu và chuyển đến bệnh viện V điều trị vết thương.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 336/2019/TgT ngày 06/8/2019 của Trung tâm pháp y Hải Phòng kết luận: Anh Vũ Phương L bị vết thương nhỏ cung mày trái và vết thương lớn đùi trái gây đứt cơ vùng đùi trái, đứt hoàn toàn thần kinh ngồi, đứt gần hoàn toàn thần kinh mác chung, mẻ xương đùi trái đoạn 1/3 giữa ngoài vào đến ống tủy, đã được điều trị đang dần ổn định.Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương cung mày trái gây nên là 01%. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của nạn nhân do vết thương đùi trái gây đứt cơ, mẻ xương đùi trái gây nên là 12%. Tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do các thương tích trên gây nên theo phương pháp cộng lùi và làm tròn số là 13%. Riêng tổn thương thần kinh ngồi và thần kinh mác chung chưa ổn định nên chưa đánh giá chính xác được tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể, khi nào ổn định đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra giám định bổ sung sau.

Ngày 13/9/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện K ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 06 đối với tổn thương thần kinh ngồi và thần kinh mác chung của anh L nhưng anh L từ chối giám định bổ sung về thương tích và không yêu cầu, đề nghị gì. Đối với thương tích 1% ở cung mày trái, anh L cũng không yêu cầu, đề nghị gì và xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với Vũ Văn H.

Trong quá trình điều tra, Vũ Văn H khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên.

Bị hại Vũ Phương L khai phù hợp với nội dung nêu trên và khai: Thương tích của anh bị giảm 12% sức khỏe là do một mình Vũ Văn H gây nên vào sáng ngày 04/7/2019, sau khi bị thương tích, anh được đưa đi cấp cứu điều trị tại Bệnh viện V, Hải Phòng từ ngày 04/7/2019 đến ngày 15/7/2019 ra viện. Trong thời gian điều trị vết thương; gia đình H đã đến hỏi thăm, sau đó H đã bồi thường đầy đủ toàn bộ số tiền chi phí hợp lý cho việc điều trị vết thương và các khoản chi phí khác, như mất thu nhập của anh và của người chăm sóc trong thời gian điều trị, tiền bồi dưỡng, phục hồi sức khỏe, tiền tổn thất tinh thần…theo yêu cầu của anh. Nay anh không yêu cầu bồi thường gì thêm. Ngoài ra, tối ngày 03/7/2019 anh còn bị H dùng tay đấm vào mặt gây thương tích làm giảm 1% sức khỏe, nhưng anh không yêu cầu, đề nghị gì.

- Về vật chứng: Đối với 01 con dao bằng kim loại, dài khoảng 80cm mà Vũ Văn H đã dùng gây thương tích cho anh Vũ Phương L nhưng H đã vứt xuống sông S; Cơ quan điều tra tiến hành tìm kiếm nhưng chưa thu hồi được.

- Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc bồi thường. Bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên và đồng ý với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố bị cáo

về tội "Cố ý gây thương tích". Ngoài ra bị cáo khai: Trước khi gây thương tích cho anh L; bị cáo không bàn bạc với ai, không ai xúi giục bị cáo; thương tích của anh L do một mình bị cáo gây nên. Sau khi đánh anh L, bị cáo không biết anh L bị vết thương nặng nên đã đi làm việc ở xa. Khi được gia đình bị cáo thông báo về tình trạng sức khỏe của anh L; bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai trái nên đã đến Công an huyện K đầu thú và tự nguyện bồi thường thiệt hại đầy đủ cho anh L. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do anh L cũng có lỗi một phần thách thức bị cáo.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa, nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, trong đơn không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 01/CT-VKSKT ngày 25 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện K truy tố Vũ Văn H về tội "Cố ý gây thương tích", theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung là "dùng hung khí nguy hiểm" quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vũ Văn H về tội danh và điều luật nêu trên. Đề nghị Hội đồng xét xử, căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn H từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; thời gian thử thách từ 48 tháng đến 60 tháng.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc bồi thường. Nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

Về vật chứng: Đối với 01 con dao bài bằng kim loại, dài khoảng 80cm mà bị cáo sử dụng gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo đã vứt xuống sông Sàng; Cơ quan điều tra tiến hành tìm kiếm nhưng chưa thu hồi được nên không đặt ra xử lý.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng hình phạt nhẹ nhất được cải tạo ngoài xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện K, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có người

nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về tội danh; tình tiết định khung hình phạt; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, lời khai của những người làm chứng, Kết luận giám định pháp y về thương tích và nội dung bản Cáo trạng cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Giữa bị cáo và bị hại đã xảy ra mâu thuẫn từ trước, nên khoảng 05 giờ ngày 04/7/2019 tại cầu Đ, thuộc thị trấn N, huyện K, thành phố Hải Phòng; bị cáo Vũ Văn H cố ý dùng dao bài dài khoảng 80cm bằng kim loại chém vào vùng đùi chân trái của bị hại Vũ Phương L, làm đứt cơ đùi trái, mẻ xương đùi trái; tỷ lệ tổn thương cơ thể 12%, nên bị cáo đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại Điều 134 của Bộ luật Hình sự; hành vi của bị cáo dùng dao gây thương tích cho anh L; căn cứ hướng dẫn tại điểm 3.1 Mục 3 Nghị quyết 01/2006/NQ-HĐTP ngày 12/5/2006 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn tại điểm a tiểu mục 2.2, Mục 2 phần I Nghị quyết 02/2003/NQ-HĐTP ngày 17/4/2003 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, được xác định là "Dùng hung khí nguy hiểm". Như vậy bị cáo đã thực hiện hành vi thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là tình tiết định khung hình phạt, quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Do đó bị cáo Vũ Văn H đã phạm tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự đúng như Viện kiểm sát nhân dân huyện K đã truy tố và đề nghị.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Cần phải áp dụng hình phạt nghiêm đối với bị cáo đồng thời để phòng ngừa chung.

[4] Nhân thân bị cáo đã từng có 01 tiền án: Tại Bản án số 75/2012/HSST ngày 12/10/2012 của Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xử phạt 06 tháng tù về tội "Gây rối trật tự công cộng"; bị cáo đã chấp hành xong hình phạt chính từ ngày 17/11/2012 và chấp hành xong các quyết định khác của Bản án, nên được xóa án tích theo quy định tại Điều 70 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện ra đầu thú và bồi thường thiệt hại đầy đủ cho bị hại; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự, giảm hình phạt cho bị cáo; bị hại cũng có lỗi một phần; gia đình bị cáo có đơn xin bảo lĩnh được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại các điểm b, s

khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Sau khi xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo; Hội đồng xét xử thấy rằng: Tuy bị cáo đã bị kết án nhưng đã được xóa án tích; lần phạm tội này, bị cáo được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự và nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng; ngoài ra bị cáo luôn thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân ở nơi cư trú. Do đó không cần thiết cách ly bị cáo khỏi xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã thống nhất thỏa thuận với nhau về việc bồi thường, bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại. Nay bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không đặt ra trách nhiệm cho bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con dao bài bằng kim loại, dài khoảng 80cm mà bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại nhưng bị cáo đã vứt xuống sông Sàng; Cơ quan điều tra tiến hành tìm kiếm nhưng chưa thu hồi được.

[10] Trong vụ án này, anh Đặng Quang D điều khiển xe ô tô BKS 15C-122.68 chở anh Cao Đức V và bị cáo đến cầu Đ, sau đó bị cáo có hành vi gây thương tích cho anh Vũ Phương L. Tuy nhiên, anh D, anh V không được bàn bạc và không biết bị cáo lấy hung khí gây thương tích cho anh L. D và V đều can ngăn, khuyên bị cáo không đánh anh L. Vì vậy, anh D, anh V không đồng phạm với bị cáo.

[11] Đối với hành vi đánh nhau của Vũ Phương L với Vũ Văn H vào thời gian khoảng 23 giờ ngày 03/7/2019 tại cơ sở kinh doanh Karaoke S I ở khu chung cư T, huyện K làm anh L bị tổn thương cơ thể 1%; Cơ quan Cảnh sát điều tra đã chuyển hồ đến Công an huyện K đề nghị xử phạt vi phạm hành chính đối với L và H là đúng pháp luật

[12] Về án phí: Bị cáo không thuộc hộ nghèo, cận nghèo của địa phương nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Vũ Văn H 27 (hai mươi bẩy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội "Cố ý gây thương tích"; thời gian thử thách 54 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Vũ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện K, thành phố Hải Phòng giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:
- TANDTP Hải Phòng;
- VKSNDTP Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Công an huyện K;
- Chi cục THA dân sự + Sở tư pháp;
- PV 06; PC 10;
- Ủy ban nhân dân xã H;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Thị Dịu